

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số:42/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 7 - 2020

V/v: “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Ngọc Hòa

Ông Vương Xuân Tượng

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:***  
Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2020TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Tổ 37, Hòn Bò, đường T, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn:* Ông Vĩnh Phúc H1, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Tổ 37, Hòn Bò, đường T, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngân hàng C

Địa chỉ: Số 41 đường H, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1966, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng C, là người đại diện theo ủy quyền (*văn bản ủy quyền số 127/UQ-NHCS ngày 13/3/2020*)

2. Bà Hồ Thị P, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Tổ 36, Hòn Bò, đường T, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(*Bà H có mặt; ông H1 vắng mặt; bà H2 và bà P xin vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn bà Hồ Thị H và các tài*

*liệu có trong hồ sơ vụ án thì:*

Bà Hồ Thị H và ông Vĩnh Phúc H1 đăng ký kết hôn vào năm 1990, tại Ủy ban nhân dân xã X thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống hòa thuận đến khi sinh con đầu lòng năm 1992. Sau đó phát sinh mâu thuẫn, ông H1 luôn đánh đập bà và bỏ đi 05 năm. Sau đó ông H1 trở về và vẫn tiếp tục đánh đập bà. Vì con nên bà cố gắng chịu đựng. Đến nay mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mỗi lần ông H1 đánh bà là đập phá hết đồ đạc trong nhà, cuộc sống chung không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông Vĩnh Phúc H1.

- *Về con chung:* Bà H xác định vợ chồng có 03 con chung gồm Vĩnh Hồ Bảo Thanh Th, sinh ngày 25/8/1992, Vĩnh Hồ bảo Thanh Tr, sinh ngày 24/6/1997 và Vĩnh Hồ Bảo Thanh Tr1, sinh ngày 15/9/1999. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Bà H xác định vợ chồng có 01 căn nhà khoảng 45m<sup>2</sup>, tọa lạc tại tổ 37, Hòn Bò, đường T, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và 01 xe tải nhỏ. Ly hôn bà H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Hoa xác định gia đình có vay của Ngân hàng C số tiền 27.500.000 đồng và vay của em gái của bà là Hồ Thị P số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*), nhưng đến ngày 12/5/2020 đã thanh toán hết khoản nợ trên.

*Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng ông Vĩnh Phúc H1 vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.*

*Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng C, bà Nguyễn Thị H2 trình bày:*

Ngày 15/12/2015, hộ gia đình ông Vĩnh Phúc H1 và bà Hồ Thị H vay Ngân hàng C số tiền 27.500.000 đồng (*hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 6600000706328650, đến ngày 12/5/2020, hộ gia đình bà H đã thanh toán xong khoản nợ trên nên Ngân hàng không có ý kiến yêu cầu gì. Đồng thời xin được vắng mặt trong các buổi hòa giải và xét xử vụ án.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị P trình bày:*

Năm 2018, bà Hồ Thị H có vay bà số tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*) để mua xe. Đến nay, bà H đã trả cho bà số tiền nói trên nên bà không có liên quan gì trong vụ án này; bà xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Tòa án không tiến hành hòa giải được vì ông Hưng vắng mặt.

*Tại phiên tòa*, bà Hồ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Vĩnh Phúc H1, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc sắp xếp hồ sơ theo thứ tự về thời gian còn vi phạm theo Điều 204 của Bộ luật Tố tụng dân sự. *Đối với nội dung vụ án*: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Thị H; về con chung, tài sản chung và nợ chung không xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông H1 đều vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị P và đại diện hợp pháp của Ngân hàng C có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1, 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tiến hành xét xử vắng mặt ông H1.

[2] *Về nội dung vụ án*: bà Hồ Thị H và ông Vĩnh Phúc H1 đăng ký kết hôn vào năm 1990, tại Ủy ban nhân dân xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Cuộc sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm; vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng ông Hưng đều vắng mặt. Xét thấy, điều kiện hàn gắn tình cảm giữa bà Hoa và ông Hưng là khó có thể thực hiện; mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hoa, cho bà H được ly hôn với ông H1 là phù hợp.

[3] *Về con chung*: Bà H xác định vợ chồng có 03 con chung gồm Vĩnh Hồ Bảo Thanh Th, sinh ngày 25/8/1992, Vĩnh Hồ bảo Thanh Tr, sinh ngày 24/6/1997 và Vĩnh Hồ Bảo Thanh Tr1, sinh ngày 15/9/1999. Các con đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung*: Bà H xác định vợ chồng có 01 căn nhà khoảng 45m<sup>2</sup>, tọa lạc tại tổ 37, Hòn Bò, đường T, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và 01 xe tải nhỏ. Ly hôn bà Hoa tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, nên không đề cập xem xét.

[5] *Về nợ chung*: Bà Hoa cùng đại diện hợp pháp của Ngân hàng C và bà Hồ Thị P xác định gia đình bà H có vay của Ngân hàng C số tiền

27.500.000 đồng và vay của em gái của bà là Hồ Thị P số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*), nhưng đến nay đã thanh toán hết các khoản nợ trên. Ngân hàng C và bà P không có yêu cầu gì trong vụ án này, nên không đề cập.

[6] Theo biên bản xác minh ngày 12/02/2020 tại địa phương nơi cư trú của các đương sự thì nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc bà Hồ Thị H xin ly hôn với ông Vĩnh Phúc H1 chính quyền địa phương không nắm rõ; đề nghị giải quyết theo quy định.

[7] Từ những phân tích trên, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt. Cho bà H và ông H1 được ly hôn với nhau.

[8] *Về án phí*: Bà Hồ Thị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 54 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Xin ly hôn*” của bà Hồ Thị H. Bà Hồ Thị H và ông Vĩnh Phúc H1 được ly hôn với nhau.

2. *Về án phí*: Bà Hồ Thị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) bà H đã tạm nộp theo biên lai thu số 0017094 ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Bà H đã nộp đủ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Hoa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKS T.P Đà Lạt;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- UBND xã X – Tp Đ;
- Lưu HS, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huyền**

